

NGHỊ QUYẾT
Về phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 3

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng
Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân
sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách
nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước
năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025;*

*Xét Tờ trình số 6226/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Trà Vinh về phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2022; báo cáo
thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2022, với nội dung cụ thể
như sau:

Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 là 3.319,242 tỷ đồng (Ba
nghìn ba trăm mười chín tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu đồng), chi tiết theo từng
nguồn vốn như sau:

1. Nguồn vốn ngân sách tỉnh: phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022 là 2.168,041 tỷ đồng (*Hai nghìn một trăm sáu mươi tám tỷ, không trăm bốn mươi một triệu đồng*), cụ thể như sau:

a) Vốn cân đối ngân sách địa phương: 626,541 tỷ đồng (*Sáu trăm hai mươi sáu tỷ, năm trăm bốn mươi một triệu đồng*), chi tiết như sau:

* *Vốn tỉnh quản lý*: 532,541 tỷ đồng, bao gồm lĩnh vực, ngành sau:

- Phân bổ chi tiết cho các công trình có Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án: 5,284 tỷ đồng.

- Chuẩn bị đầu tư: 01 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án.

- Quốc phòng - An ninh và trật tự, an toàn xã hội: 45 tỷ đồng; bố trí cho 04 dự án chuyển tiếp.

- Văn hóa, thông tin: 17 tỷ đồng; bố trí cho 02 dự án chuyển tiếp và 01 dự án khởi công mới.

- Phát thanh, truyền hình, thông tấn: 23,157 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp.

- Thể dục thể thao: 3,5 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp.

- Bảo vệ môi trường: 1,5 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp.

- Các hoạt động kinh tế: 293,1 tỷ đồng, chi tiết theo ngành:

+ *Giao thông*: 230,6 tỷ đồng; bố trí cho 16 dự án chuyển tiếp.

+ *Du lịch*: 04 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp.

+ *Công nghệ thông tin*: 30,5 tỷ đồng; bố trí cho 03 dự án chuyển tiếp.

+ *Thực hiện quy hoạch*: 28 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp.

- Hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội: 140 tỷ đồng; bố trí 03 dự án chuyển tiếp và 04 dự án khởi công mới.

- Xã hội: 03 tỷ đồng; bố trí cho 01 dự án khởi công mới.

* *Phân cấp huyện quản lý*: 94 tỷ đồng (*Chín mươi bốn tỷ đồng*), gồm:

- Hỗ trợ có mục tiêu thực hiện theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 63 tỷ đồng.

- Hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện đầu tư các Cụm quản lý hành chính cấp xã: 31 tỷ đồng.

b) Nguồn thu sử dụng đất: 180 tỷ đồng (*Một trăm tám mươi tỷ đồng*), chi tiết như sau:

* *Tỉnh quản lý*: 48,2 tỷ đồng (*Bốn mươi tám tỷ, hai trăm triệu đồng*), gồm:

- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, kể cả công trình xã hội hóa (60%): 28,92 tỷ đồng; bố trí cho 03 dự án chuyển tiếp.

- Trích lập Quỹ phát triển đất (30%): 14,46 tỷ đồng.